

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59 /NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 20 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Công văn số 6024/BNV-TCBC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Tây Ninh năm 2022;

Xét Tờ trình số 2154/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2022 là **17.197** người, giảm **351** người so với năm 2021, trong đó:

- a) Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: **14.254** người;
- b) Sự nghiệp Y tế: **2.060** người;
- c) Sự nghiệp Văn hóa: **385** người;
- d) Sự nghiệp khác: **498** người.

(Kèm theo Danh sách phê duyệt tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh thủ tục, quyết định giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện theo Điều 1 của Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 4 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tâm

DANH SÁCH PHÊ DUYỆT SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN CHI THUỜNG XUYỀN VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BẢO ĐẢM CHI THUỜNG XUYỀN NĂM 2022

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập					Ghi chú
		Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp văn hóa	Sự nghiệp khác	
	Tổng số	17,197	14,254	2,060	385	498	
I	Cấp tỉnh	4,777	2,044	2,060	259	414	
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1,814	1,814				Giảm 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
2	Sở Y tế	2,091	31	2,060			Giảm 231 biên chế sự nghiệp y tế
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	196				196	
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	141			138	3	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	27				27	
6	Sở Tư pháp	21				21	
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	15				15	
8	Sở Giao thông vận tải	9				9	
9	Sở Công Thương	17				17	
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	214	199			15	Giảm 05 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo; chuyển 03 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo sang sự nghiệp khác
11	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	14				14	
12	Sở Nội vụ	10				10	
13	Sở Thông tin và Truyền thông	19				19	
14	Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát	48				48	
15	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	90			90		
16	Ban Quản lý các khu Di tích lịch sử Cách mạng miền Nam	21			17	4	
17	Trung tâm Học tập, sinh hoạt thanh thiếu nhi tỉnh	8				8	
18	Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen tỉnh	22			14	8	
II	Cấp huyện	12,420	12,210		126	84	
1	UBND huyện Bến Cầu	884	862		13	9	Giảm 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
2	UBND huyện Châu Thành	1,600	1,577		14	9	Giảm 18 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
3	UBND huyện Dương Minh Châu	1,316	1,293		14	9	Giảm 17 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
4	UBND huyện Gò Dầu	1,417	1,392		15	10	Giảm 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo



STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập					Ghi chú
		Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp văn hóa	Sự nghiệp khác	
5	UBND thị xã Hòa Thành	1,451	1,428		14	9	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
6	UBND huyện Tân Biên	1,246	1,223		14	9	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
7	UBND huyện Tân Châu	1,463	1,440		14	9	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
8	UBND thành phố Tây Ninh	1,488	1,464		14	10	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
9	UBND thị xã Trảng Bàng	1,555	1,531		14	10	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo

